



DANH SÁCH
Người đăng ký dự tuyển đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi Kỳ thi tuyển dụng viên chức
làm việc tại Trung tâm Phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm năm 2024

(Kèm theo thông báo số: 235/TB -HĐTDVC ngày 20/9/2024 của Hội đồng thi tuyển viên chức Trung tâm PTQĐ quận Bắc Từ Liêm năm 2024)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Ngành hoặc chuyên ngành đăng ký	Ưu tiên	Vị trí đăng ký	Phòng có chỉ tiêu tuyển dụng	Ghi chú
1	Nguyễn Mạnh Cường	30/07/1987	Nam	Thạc sĩ	Kỹ thuật trắc địa bản đồ	Không	Nghị quyết Quản lý và phát triển quỹ đất hạng III	Phòng Quản lý và phát triển quỹ đất	
2	Trần Hưng Long	2/11/1999	Nam	Đại học	Quản lý đất đai	Không	Nghị quyết Quản lý và phát triển quỹ đất hạng III	Phòng Quản lý và phát triển quỹ đất	
3	Nguyễn Hữu Trường Nam	28/09/1999	Nam	Đại học	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Không	Nghị quyết Quản lý và phát triển quỹ đất hạng III	Phòng Quản lý và phát triển quỹ đất	
4	Nguyễn Minh Thông	5/6/1983	Nam	Đại học	Kỹ thuật công trình xây dựng	Không	Nghị quyết Quản lý và phát triển quỹ đất hạng III	Phòng Quản lý và phát triển quỹ đất	
5	Hoàng Trần Vương	19/11/1994	Nam	Đại học	Quản lý đất đai	Không	Nghị quyết Quản lý và phát triển quỹ đất hạng III	Phòng Quản lý và phát triển quỹ đất	
6	Mai Thị Xoan	10/6/1989	Nữ	Thạc sĩ	Quản lý đất đai	Không	Nghị quyết Quản lý và phát triển quỹ đất hạng III	Phòng Quản lý và phát triển quỹ đất	
7	Trần Minh Kiên	18/4/2002	Nam	Cử nhân	Luật	Không	Nghị quyết quản lý đấu giá quyền sử dụng đất hạng III	Phòng Quản lý và phát triển quỹ đất	
8	Nguyễn Tiến Mạnh	21/5/1992	Nam	Cử nhân	Luật	Không	Nghị quyết quản lý đấu giá quyền sử dụng đất hạng III	Phòng Quản lý và phát triển quỹ đất	
9	Nguyễn Lê Ngân	23/10/2000	Nữ	Cử nhân	Luật kinh tế	Không	Nghị quyết quản lý đấu giá quyền sử dụng đất hạng III	Phòng Quản lý và phát triển quỹ đất	



STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Ngành hoặc chuyên ngành đăng ký	Ưu tiên	Vị trí đăng ký	Phòng có chỉ tiêu tuyển dụng	Ghi chú
10	Nguyễn Kiều Tuấn	3/4/1997	Nam	Cử nhân	Quản trị kinh doanh	Không	Nghiệp vụ quản lý đấu giá quyền sử dụng đất hạng III	Phòng Quản lý và phát triển quỹ đất	
11	Hoàng Mạnh Việt	8/7/1998	Nam	Cử nhân	Luật	Không	Nghiệp vụ quản lý đấu giá quyền sử dụng đất hạng III	Phòng Quản lý và phát triển quỹ đất	
12	Trần Ngọc Cương	27/8/1994	Nam	Thạc sỹ	Quản lý đất đai	Không	Nghiệp vụ Quản lý dự án đầu tư xây dựng hạng III	Phòng Quản lý và phát triển quỹ đất	
13	Nguyễn Tiến Dũng	28/7/1980	Nam	Đại học	Quy hoạch và quản lý giao thông vận tải đô thị	Con thương binh	Nghiệp vụ Quản lý dự án đầu tư xây dựng hạng III	Phòng Quản lý và phát triển quỹ đất	
14	Nguyễn Minh Phúc	25/10/1993	Nam	Đại học	Quản lý đất đai	Không	Nghiệp vụ Quản lý dự án đầu tư xây dựng hạng III	Phòng Quản lý và phát triển quỹ đất	
15	Vũ Văn Quang	26/07/1989	Nam	Đại học	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Không	Nghiệp vụ Quản lý dự án đầu tư xây dựng hạng III	Phòng Quản lý và phát triển quỹ đất	
16	Nguyễn Thị Ngọc Tâm	3/3/2001	Nữ	Đại học	Quản lý đất đai	Không	Nghiệp vụ Quản lý dự án đầu tư xây dựng hạng III	Phòng Quản lý và phát triển quỹ đất	
17	Nguyễn Hữu Thành	26/7/1999	Nam	Đại học	Quản lý đất đai	Không	Nghiệp vụ Quản lý dự án đầu tư xây dựng hạng III	Phòng Quản lý và phát triển quỹ đất	
18	Nguyễn Thảo Trang	8/5/2002	Nữ	Đại học	Quản lý xây dựng	Không	Nghiệp vụ Quản lý dự án đầu tư xây dựng hạng III	Phòng Quản lý và phát triển quỹ đất	
19	Nguyễn Anh Tuấn	23/04/1991	Nam	Đại học	Kỹ thuật công trình xây dựng	Không	Nghiệp vụ Quản lý dự án đầu tư xây dựng hạng III	Phòng Quản lý và phát triển quỹ đất	
20	Nguyễn Linh Văn	16/12/1984	Nam	Đại học	Xây dựng công trình ngầm đô thị	Không	Nghiệp vụ Quản lý dự án đầu tư xây dựng hạng III	Phòng Quản lý và phát triển quỹ đất	
21	Trần Vũ	25/4/1989	Nam	Đại học	Quản lý xây dựng đô thị	Không	Nghiệp vụ Quản lý dự án đầu tư xây dựng hạng III	Phòng Quản lý và phát triển quỹ đất	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Ngành hoặc chuyên ngành đăng ký	Ưu tiên	Vị trí đăng ký	Phòng có chỉ tiêu tuyển dụng	Ghi chú
22	Trần Ngọc Hùng	4/12/1986	Nam	Cử nhân	Luật	Không	Nghiep vụ giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 1	
23	Uông Văn Lập	7/10/1991	Nam	Thạc sỹ	Luật	Không	Nghiep vụ giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 1	
24	Nguyễn Ngọc Long	22/8/2000	Nam	Cử nhân	Luật	Không	Nghiep vụ giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 1	
25	Nguyễn Tiến Bình	16/8/1992	Nam	Đại học	Quản lý đất đai	Không	Nghiep vụ giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 1	
26	Nguyễn Năng Chung	10/11/1984	Nam	Đại học	Tin học trắc địa	Con của người được hưởng chính sách như thương binh	Nghiep vụ giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 1	
27	Lê Thị Hiền	5/9/1994	Nữ	Đại học	Quản lý đất đai	Không	Nghiep vụ giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 1	
28	Nguyễn Văn Hiệp	23/12/1991	Nam	Đại học	Kỹ thuật trắc địa - bản đồ	Không	Nghiep vụ giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 1	
29	Nguyễn Hồ Huy	17/06/1990	Nam	Thạc sỹ	Quản lý đất đai	Không	Nghiep vụ giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 1	
30	Vũ Thị Khánh Huyền	26/01/2000	Nữ	Thạc sỹ	Quản lý đất đai	Không	Nghiep vụ giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 1	
31	Đặng Vân Nga	30/08/1993	Nữ	Đại học	Trắc địa - bản đồ	Không	Nghiep vụ giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 1	
32	Trần Đại Nghĩa	10/4/1995	Nam	Đại học	Quản lý đất đai	Không	Nghiep vụ giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 1	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Ngành hoặc chuyên ngành đăng ký	Ưu tiên	Vị trí đăng ký	Phòng có chỉ tiêu tuyển dụng	Ghi chú
33	Nguyễn Văn Sơn	12/10/1994	Nam	Đại học	Quản lý đất đai	Không	Nghị quyết giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 1	
34	Văn Trung Hải	6/5/1993	Nam	Thạc sĩ	Quản lý kinh tế	Không	Nghị quyết giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 1	
35	Vũ Văn Lợi	16/09/1985	Nam	Đại học	Kế toán	Không	Nghị quyết giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 1	
36	Nguyễn Thị Phiên	8/7/1979	Nữ	Cử nhân	Kế toán	Không	Nghị quyết giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 1	
37	Nguyễn Thị Thục	17/7/1984	Nữ	Đại học	Kế toán	Không	Nghị quyết giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 1	
38	Nguyễn Thế Điệp	1/10/1987	Nam	Cử nhân	Luật kinh tế	Không	Nghị quyết giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 2	
39	Phạm Hồng Đức	24/9/1994	Nam	Đại học	Luật	không	Nghị quyết giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 2	
40	Nguyễn Ngọc Hiếu	25/10/1996	Nam	Cử nhân	Luật	Không	Nghị quyết giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 2	
41	Bùi Hoàng Minh	30/3/2000	Nam	Cử nhân	Luật	Không	Nghị quyết giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 2	
42	Tạ Thị Phước	9/10/1996	Nữ	Cử nhân	Luật	Không	Nghị quyết giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 2	
43	Nguyễn Chí Vương	20/12/1992	Nam	Cử nhân	Luật	Không	Nghị quyết giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 2	
44	Lê Phú Bình	13/08/1981	Nam	Đại học	Kỹ thuật trắc địa - bản đồ	Không	Nghị quyết giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 2	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Ngành hoặc chuyên ngành đăng ký	Ưu tiên	Vị trí đăng ký	Phòng có chỉ tiêu tuyển dụng	Ghi chú
45	Đặng Cao Dũng	4/7/1994	Nam	Đại học	Quản lý đất đai	Không	Nghiệp vụ giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 2	
46	Lê Tiến Dũng	26/11/1981	Nam	Đại học	Quản lý đất đai	Không	Nghiệp vụ giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 2	
47	Trần Dương Ngọc Giang	14/3/1999	Nam	Đại học	Quản lý đất đai	Không	Nghiệp vụ giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 2	
48	Nguyễn Thị Huyền	5/12/1992	Nữ	Đại học	Quản lý đất đai	Không	Nghiệp vụ giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 2	
49	Phạm Đức Lộc	20/04/1995	Nam	Đại học	Quản lý đất đai	Không	Nghiệp vụ giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 2	
50	Nguyễn Đức Mạnh	28/9/1992	Nam	Thạc sĩ	Quản lý đất đai	Không	Nghiệp vụ giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 2	
51	Phạm Thị Nga	21/09/1998	Nữ	Đại học	Quản lý đất đai	Không	Nghiệp vụ giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 2	
52	Dương Đức Nghiệm	8/10/1996	Nam	Đại học	Quản lý đất đai	Dân tộc Tày	Nghiệp vụ giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 2	
53	Đỗ Minh Phương	25/9/1987	Nữ	Thạc sĩ	Quản lý đất đai	Không	Nghiệp vụ giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 2	
54	Vũ Chí Thanh	25/11/1999	Nam	Đại học	Quản lý đất đai	Không	Nghiệp vụ giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 2	
55	Bùi Trung Thuật	25/01/1992	Nam	Đại học	Quản lý đất đai	Không	Nghiệp vụ giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 2	
56	Nguyễn Anh Tú	8/1/1990	Nam	Thạc sĩ	Kỹ thuật trắc địa - bản đồ	Không	Nghiệp vụ giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 2	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Ngành hoặc chuyên ngành đăng ký	Ưu tiên	Vị trí đăng ký	Phòng có chỉ tiêu tuyển dụng	Ghi chú
57	Nguyễn Đức Tùng	25/11/1990	Nam	Thạc sỹ	Quản lý đất đai	Không	Nghịệp vụ giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 2	
58	Trần Hoài Vân	30/08/1990	Nam	Đại học	Kỹ thuật trắc địa - bản đồ	Không	Nghịệp vụ giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 2	
59	Tự Thị Hoa	13/01/1991	Nữ	Đại học	Kế toán	Không	Nghịệp vụ giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 2	
60	Tạ Văn Lâm	25/5/1994	Nam	Đại học	Kế toán	Không	Nghịệp vụ giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 2	
61	Bùi Huyền Linh	7/6/1987	Nữ	Đại học	Kế toán	Không	Nghịệp vụ giải phóng mặt bằng hạng III	Phòng Giải phóng mặt bằng 2	
62	Nguyễn Thị Mai Anh	9/7/1994	Nữ	Đại học	Quản lý nhà nước (Hành chính học)	Không	Hành chính - Tổng hợp	Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
63	Đào Khả Hân	5/9/1999	Nữ	Đại học	Quản trị kinh doanh	Không	Hành chính - Tổng hợp	Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
64	Hoàng Văn Hậu	17/12/1988	Nam	Cử nhân	Luật	Không	Hành chính - Tổng hợp	Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
65	Đỗ Thị Thanh Hương	18/6/1989	Nữ	Đại học	Quản trị kinh doanh	Không	Hành chính - Tổng hợp	Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
66	Đinh Thị Minh	28/09/1999	Nữ	Cử nhân	Quản trị nhân lực	Không	Hành chính - Tổng hợp	Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
67	Nguyễn Thị Bưởi	21/8/1989	Nữ	Cử nhân	Kế toán	Sỹ quan công an xuất ngũ	Kế toán	Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
68	Dương Thùy Dương	27/8/1987	Nữ	Cử nhân	Kế toán - Kiểm toán	Không	Kế toán	Phòng Kế hoạch Tổng hợp	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Ngành hoặc chuyên ngành đăng ký	Ưu tiên	Vị trí đăng ký	Phòng có chỉ tiêu tuyển dụng	Ghi chú
69	Nguyễn Ngọc Hải	1/9/1995	Nam	Cử nhân	Tài chính - Kế toán	Không	Kế toán	Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
70	Nguyễn Thị Hương	12/10/1987	Nữ	Cử nhân	Kế toán	Không	Kế toán	Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
71	Nguyễn Thị Linh	28/10/1986	Nữ	Đại học	Kế toán	Không	Kế toán	Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
72	Nguyễn Hương Ly	5/8/1999	Nữ	Cử nhân	Kế toán	Không	Kế toán	Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
73	Vũ Đồng Quỳnh Mai	20/12/2002	Nữ	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Không	Kế toán	Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
74	Trần Thị Hải Trang	9/12/2001	Nữ	Đại học	Kế toán	Không	Kế toán	Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
75	Dương Xuân Việt	12/8/1995	Nam	Cử nhân	Kế toán	Không	Kế toán	Phòng Kế hoạch Tổng hợp	
76	Nguyễn Thị Vượng	27/7/1989	Nữ	Cử nhân	Kế toán	Không	Kế toán	Phòng Kế hoạch Tổng hợp	